

Thạch Thắt, ngày 19 tháng 7 năm 2021

Số: 63/2021/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2020/TLST-DS ngày 9 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kỹ Thương Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông Hồ Hùng A – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. **Người đại diện theo ủy quyền:** Bà Phạm Thị Nh - Giám đốc xử lý nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (*Quyết định ủy quyền số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27-9-2017*). **Những người đại diện được ủy quyền lại tham gia tố tụng tại Tòa án:** Bà Phạm Thị Khánh L, ông Vũ Sơn T và ông Đỗ Ngọc Đ - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (*Giấy ủy quyền số 852/2019/UQ-TCB ngày 19-8-2019*).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Khuất Văn Th, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Thôn 3 (*thôn Đ R cũ*), xã Đ Đ, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy**

quyền tham gia tổ tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977 (vợ ông Th, theo giấy ủy quyền ngày 11-01-2021).

2.2. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977; Địa chỉ cư trú: Thôn 3 (thôn Đình Rối cũ), xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Kiều Văn M, sinh năm 1955; **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:** Anh Kiều Văn H, sinh năm 1983 (con của ông M, giấy ủy quyền ngày 29-01-2021).

3.2. Bà Vũ Thị H, sinh năm 1958 (vợ ông M); **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:** Anh Kiều Văn H, sinh năm 1983 (giấy ủy quyền ngày 29-01-2021).

3.3. Anh Kiều Văn H, sinh năm 1983 (con của ông Mùi, bà Hiền);

3.4. Chị Khuất Thị H, sinh năm 1987 (vợ anh Huy); **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:** Anh Kiều Văn H, sinh năm 1983 (giấy ủy quyền ngày 29-01-2021).

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn 4 (thôn Đồng C cũ), xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

1.1. Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th (do bà H là đại diện theo ủy quyền) xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam số tiền nợ tín dụng tính đến ngày 7-7-2021 theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số: 38553/HĐTD/TH-TN/TCB LTK-HDU ngày 22-11-2010; Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 22-11-2010; Phụ lục số 01 ngày 22-11-2010 với tổng số tiền là 4.461.766.636 đồng (trong đó nợ gốc: 1.472.006.357 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 1.934.316.522 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 1.055.443.757 đồng).

1.2. Bên vay tín dụng là bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 8 tháng 7 năm 2021 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam

theo phạm vi bảo đảm các bên đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải thành ngày 9-7-2021 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 588, tờ bản đồ số 13, diện tích 183m², địa chỉ tại thôn 4, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 286962 ngày 30/9/2004 cho hộ ông Kiều Văn Mùi*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba ký kết ngày 19-11-2010 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam với bên thế chấp là hộ ông Kiều Văn Mùi (*gồm ông Kiều Văn Mùi, bà Vũ Thị Hiền và anh Kiều Văn Huy*); Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 19-11-2010 tại Văn phòng Công chứng Thăng Long, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 19-11-2010 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

2.3. Phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba ký kết ngày 19-11-2010 là nghĩa vụ trả nợ số tiền 866.600.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 866.600.000 đồng. Bên có tài sản thế chấp là ông Kiều Văn Mùi, bà Vũ Thị Hiền và anh Kiều Văn Huy tự nguyện nhất trí thỏa thuận về phạm vi bảo đảm bằng tài sản thế chấp trên là toàn bộ nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc còn lại của bà H, ông Th tại Ngân hàng là 1.472.006.357 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số: 38553/HĐTD/TH-TN/TCB LTK-HDU ngày 24-11-2010; Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 22-11-2010;

2.4. Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:

3.1. Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Khuất Văn Th nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 56.230.000 đồng.

3.2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.000.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0011763 ngày 6-11-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội*).

3.3. Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí tố tụng khác.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H.Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường